

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 17/2/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Hùng.

***Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Đăng
Bà Nguyễn Thị Hồng***

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân H.Sóc Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội tham gia phiên
tòa: Ông Nguyễn Lập Đức - Kiểm sát viên.***

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng D, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn TH Ph, xã M Đ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Sự và bà Nguyễn Thị V; Vợ: Hà Thị H, sinh năm 1992; con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án HSST số 01/2017/HSST ngày 04/01/2017, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, Bản án chưa được xóa. Lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; Bắt và tạm giam từ ngày 03/10/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Bà **Trần Thị Ng**, sinh năm 1962(Có mặt)

Nơi cư trú: Th Đ, xã Ph M, huyện Sóc Sơn, thàn phố Hà Nội.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà **Nguyễn Thị V** sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn TH Ph, xã M Đ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 22/01/2020, do cần tiền tiêu sài nên Nguyễn Trọng D (sinh năm 1991, trú tại thôn TH Ph, xã M Đ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) nảy sinh ý định cướp giật tài sản. D lắp biển kiểm soát giả vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream của gia đình để đi cướp giật tài sản của người đi đường. D điều khiển xe mô tô đi đến địa phận Th Đ, xã Ph M, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, Nguyễn Trọng D thấy bà Trần Thị Ng (sinh năm 1962, trú tại Th Đ, xã Ph M, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) điều khiển xe đạp đi chợ về để ví trong giỏ xe đạp và dựng xe ở cổng nhà để mang đồ cất vào hiên nhà. D liền áp sát vào xe đạp cướp giật chiếc ví của bà Ng rồi phóng xe tẩu thoát. Bà Ng chạy theo xe tri hô, cùng lúc này anh Trần Văn Ái, sinh năm 1980, địa chỉ: Khu 3, xã Ph M, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội nhìn thấy đã dùng xe mô tô đuổi theo. Anh Ái đuổi đến đầu cầu Đò So từ xã Ph M sang xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, TP Hà Nội thì không đuổi được nên quay lại. Nguyễn Trọng D chạy thoát đến nghĩa trang nhân dân thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông anh, TP Hà Nội thì dừng lại lục tìm tài sản trong ví phát hiện có 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), Nguyễn Trọng D lấy tiền và vứt lại chiếc ví sau đó đi về nhà. Sau khi về nhà Nguyễn Trọng D biết việc cơ quan điều tra đang điều tra truy tìm nên đã nói với mẹ là bà Nguyễn Thị V (sinh năm 1969, trú tại thôn TH Ph, xã M Đ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) về việc mình đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản và nhờ bà V đến xin lỗi và đền bù cho bà Ng. Bà V đến nhà bà Ng xin lỗi và đền bù cho bà Ng số tiền 2.000.000đ. Sau đó bị can D sợ bị xử lý nên đã trốn khỏi địa phương. Ngày 03/10/2022, Nguyễn Trọng D biết không thể trốn tránh được nên đã đến cơ quan công an đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Trọng D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình lời khai của đối tượng phù hợp với nhau và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Trọng D về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như Bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là bà Trần Thị Ng có ý kiến trình bày: Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 22/01/2020, khi bà đi chợ về đến cổng nhà, bà dựng xe đi vào mở cổng cất đồ, khi quay trở ra xe thì một nam thanh niên điều khiển xe máy áp sát giật chiếc ví của bà để trong giỏ xe. Bà truy hô và đuổi theo nhưng không kịp. Bên trong ví có số tiền 2.000.000đ. Khoảng một thời gian sau có bà V là mẹ bị cáo đến xin lỗi và bồi thường cho bà số tiền 2.000.000đ; bà nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa bà có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức án nhẹ nhất cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị V có ý kiến: Việc con bà là Nguyễn Trọng V sau khi phạm tội đã về kể lại sự việc cho bà và bà đã đến nhà bà Ng xin lỗi và bồi thường cho bà Ng số tiền 2.000.000đ thay cho con bà. Việc bà tự nguyện bồi thường là để khắc phục hậu quả cho D gây ra, bà không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm d, khoản 2 Điều 171, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Xử phạt: Nguyễn Trọng D mức án từ 42 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/10/2022.

Về dân sự: Bị cáo cùng gia đình tự nguyện bồi thường cho bà Ng số tiền 2.000.000đ. Đến nay bà Ng không có yêu cầu gì về bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân

huyện Sóc Sơn, Điều tra viên Công an huyện Sóc Sơn đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, đương sự không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ. Do đó có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 22/01/2020, do cần tiền tiêu sài cá nhân, Nguyễn Trọng D nảy sinh ý định cướp giật tài sản. D lắp biển kiểm soát giả vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream của gia đình để đi cướp giật tài sản của người đi đường. D điều khiển xe mô tô đi đến địa phận Th Đ, xã Ph M, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội quan sát thấy bà Trần Thị Ng (sinh năm 1962, trú tại: Th Đ, xã Ph M, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội) điều khiển xe đạp đi chợ về để ví trong giỏ xe đạp và dừng xe ở cổng nhà để mang đồ cất vào hiên nhà. D liền áp sát vào xe đạp cướp giật chiếc ví của bà Ng rồi phóng xe tẩu thoát.

Hành vi sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ và sử dụng thủ đoạn nguy hiểm cướp giật 01 ví da màu đen, bên trong có số tiền 2.000.000đ của bà Trần Thị Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa nơi công cộng đông người qua lại bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra và bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác rất táo bạo và liều lĩnh. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy thực hiện hành vi phạm tội, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo theo điểm d, khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[4]. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định.

+ Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án: Tại Bản án HSST số 01/2017/HSST ngày 04/01/2017, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của Bản án nhưng chưa được xóa án tích. Do vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đó là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, được người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Quá trình điều tra bị cáo đã nhận thức được sai phạm đến cơ quan điều tra đầu thú. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an tại địa phương, mặc dù bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình. Nhưng dù chiếu cố đến mấy Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5]. Vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu mà D dùng để cướp giật, D khai mượn của ông Nguyễn Trọng Sự (sinh năm 1968, trú tại thôn TH Ph, xã M Đ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) là bố đẻ của D. Việc D dùng chiếc xe này phạm tội, ông Sự không biết. Khoảng tháng 05/2020, ông Sự đã bán chiếc xe trên cho 01 nam giới đến nhà hỏi mua, ông Sự không nhớ tên tuổi, địa chỉ của người mua nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ.

- Đối với chiếc biển kiểm soát giả D khai lắp vào chiếc xe mô tô Honda Dream: D khai nhặt được chiếc biển kiểm soát tại khu vực đường gom Nhật Tân, D không nhớ biển kiểm soát. Sau khi gây án, D đã tháo vớt chiếc biển tại khu vực nghĩa trang thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát truy tìm nhưng không thu giữ được nên không có cơ sở xác minh làm rõ.

- Đối với chiếc ví màu đen của bà Ng: Sau khi phạm tội bị cáo đã vớt chiếc ví, hiện không thu hồi được. Bà Ng khai nhặt được chiếc ví ngoài đường đem về sử dụng, bà Ng không nhớ đặc điểm, nhãn hiệu và nguồn gốc chiếc ví nên không có cơ

sở định giá. Bà Ng cũng không yêu cầu gì đối với chiếc ví trên. Không đặt ra xem xét.

[6]. Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo D cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bà Ng số tiền 2.000.000đ. Bà Ng nhận tiền và không có yêu cầu gì về bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm d,i khoản 2 Điều 171; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Xử phạt: **Nguyễn Trọng D** 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2022.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho Nhà nước.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Bị cáo
- VKSND H.Sóc Sơn
- VKSND TP.Hà Nội
- TAND TP.Hà Nội
- Công an H.Sóc Sơn
- Trại tạm giam số 1 CAHN
- THA DS H.Sóc Sơn
- Các đồng sự
- L- u HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Việt Hùng